

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-463/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 18 tháng 11 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY
(Từ ngày 19/11/2025 đến ngày 28/11/2025)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa nam áp cao lạnh lục địa tăng cường mạnh, rãnh thấp xích đạo ở 4-7 độ vĩ bắc. Trên cao nhiều động gió Đông duy trì đến ngày 24/11.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Mưa lớn và mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra tình trạng ngập úng tại các vùng trũng, thấp; lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng đến một số công trình đang thi công, giao thông, cơ sở hạ tầng, hoạt động trên biển.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 18/11/2025							Ngày 19/11/2025							Ngày 20/11/2025						Ngày 21/11/2025					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	20	166	94	N	3	100		24	118	94	N	3	99		20	24	95	N	6		20	24	94	N	6	
Hoài Ân	21	67	93	N	3	99		25	44	97	N	5	97		21	24	93	N	5		21	24	93	N	4	
Hoài Nhơn	21	81	96	N	6	97		25	64	95	N	6	96		21	24	93	N	7		21	24	96	N	7	
Phù Mỹ	21	45	92	N	6	98		25	19	92	N	7	98		21	24	97	N	7		21	24	95	N	7	
Phù Cát	23	22	90	N	7	94		25	17	92	N	7	94		22	24	94	N	7		22	24	90	N	8	
An Nhơn	23	31	98	N	6	93		25	23	93	N	7	92		21	24	91	N	5		22	24	94	N	6	
Vĩnh Thạnh	21	14	98	NE	4	99		24	0	91	NE	5	96		21	24	94	N	5		21	24	88	N	5	
Tây Sơn	23	2	94	N	6	95		25	3	90	N	7	94		22	24	93	N	5		22	24	97	N	6	
Vân Canh	23	5	96	N	5	99		25	9	90	NE	6	99		20	24	92	N	4		20	24	92	N	5	
Tuy Phước	23	4	94	N	6	95		25	12	90	N	7	94		22	25	95	N	5		22	24	92	N	6	
Cát Tiến	23	12	90	N	5	97		25	29	91	N	6	97		21	25	90	N	4		21	24	90	N	5	

Địa điểm dự báo	Đêm 18/11/2025							Ngày 19/11/2025							Ngày 20/11/2025						Ngày 21/11/2025					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	23	35	96	N	5	97		25	4	92	N	6	97		21	25	94	N	4		21	24	92	N	5	
Pleiku	18	4	85	NE	5	90		25	2	83	N	5	76		16	25	81	N	6		18	25	80	N	5	
Đak Đoa	18	2	85	NE	5	90		25	10	84	N	5	76		17	25	82	N	6		18	25	86	N	5	
Mang Yang	18	1	80	NE	7	90		25	1	84	NE	5	81		17	25	89	NE	4		18	25	88	NE	4	
Ia Ly	21	0	82	NE	5	88		24	0	12	NE	6	67		20	26	83	E	4		20	24	91	NE	4	
Ia Grai	21	0	5	NE	4	74		25	0	7	NE	4	64		19	26	16	NE	3		19	24	14	NE	4	
Đức Cơ	22	0	14	NE	4	73		26	0	7	NE	5	63		21	25	11	NE	3		21	25	85	NE	5	
Chư Prông	19	6	91	NE	7	80		23	5	94	NE	6	74		17	26	83	E	3		19	25	85	NE	4	
Ia Mơ	19	1	90	NE	7	80		23	1	82	NE	6	74		17	26	84	E	3		19	25	86	NE	4	
Chư Sê	20	2	91	NE	6	79		23	0	5	NE	6	72		18	26	97	NE	3		20	24	89	NE	5	
Chư Pưh	21	1	91	E	8	89		23	2	91	E	8	80		19	26	97	E	7		19	24	90	E	6	
Kbang	18	1	92	N	6	98		25	4	94	N	7	94		18	26	88	N	7		18	24	84	N	7	
An Khê	20	43	90	NE	7	95		25	7	87	NE	7	91		19	26	90	N	7		20	24	81	N	7	
Đak Pơ	19	4	91	NE	7	96		25	10	81	NE	6	90		19	26	94	N	7		20	25	94	N	7	
Kông Chro	20	5	83	NE	8	96		25	28	85	NE	7	91		20	26	95	NE	8		21	24	84	NE	7	
Ayun Pa	24	22	80	SW	1	97		26	15	89	W	1	91		23	27	94	N	1		23	27	97	NE	3	
Ia Pa	22	14	91	NE	6	95		25	9	89	NE	8	87		23	26	91	NE	7		23	26	93	NE	7	
Phú Thiện	24	9	94	NE	4	87		26	2	94	NE	6	77		23	26	96	NE	4		23	26	93	NE	7	
Phú Túc	24	4	83	SW	2	96		27	3	94	SW	3	91		23	27	95	W	2		23	26	87	W	1	

Địa điểm	Ngày 22/11/2025				Ngày 23/11/2025				Ngày 24/11/2025				Ngày 25/11/2025				Ngày 26/11/2025				Ngày 27/11/2025				Ngày 28/11/2025				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	19	24	87		21	25	88		22	25	93		20	25	83		21	26	63		22	25	60		22	25	67		400
Hoài Ân	21	24	84		22	25	74		23	25	80		22	26	77		23	27	34		23	27	68		23	27	73		258
Hoài Nhơn	21	24	85		22	25	83		23	25	91		22	26	84		22	26	74		23	26	68		23	26	60		350
Phù Mỹ	21	24	87		22	25	89		23	25	88		22	26	74		22	27	74		23	27	70		23	27	69		300
Phù Cát	22	25	91		23	27	85		24	27	81		24	27	76		23	28	71		23	28	73		23	28	68		268
An Nhơn	21	24	88		23	26	93		24	26	85		23	28	80		23	27	65		23	27	65		23	27	67		300
Vĩnh Thạnh	21	24	70		22	26	80		23	24	70		22	26	26		22	27	36		23	27	36		23	27	25		250
Tây Sơn	22	25	91		23	27	86		24	26	88		23	28	76		23	28	68		23	28	69		23	28	67		243
Vân Canh	21	25	94		21	27	86		22	26	94		21	28	83		23	27	73		22	28	63		22	28	72		300
Tuy Phước	22	25	81		23	27	88		24	26	91		24	27	72		23	27	71		23	27	73		23	27	74		243
Cát Tiến	21	24	93		22	26	82		24	25	82		22	27	71		23	26	69		23	27	70		23	27	68		350
Quy Nhơn	21	24	86		22	26	88		24	25	86		22	27	77		23	26	74		23	27	69		23	27	60		340
Pleiku	17	24	71		17	25	73		19	25	23		17	25	24		17	25	35		18	25	27		18	25	33		50
Đak Đoa	17	24	74		18	25	76		20	25	18		17	25	20		17	26	33		18	25	25		18	25	32		50
Mang Yang	18	24	84		18	24	77		19	25	72		17	25	26		17	25	25		18	24	31		18	24	25		50
Ia Ly	20	24	22		20	27	82		22	26	24		20	25	21		19	27	35		21	29	27		21	29	27		40
Ia Grai	18	24	76		19	27	26		20	26	16		19	26	25		18	27	39		20	28	27		20	28	36		40
Đức Cơ	20	24	74		19	29	19		20	27	81		20	27	25		18	29	37		20	29	36		20	29	32		40
Chư Prông	18	24	83		19	26	16		21	25	24		19	25	17		18	26	34		19	27	32		19	27	26		50
Ia Mơ	18	24	80		19	26	21		21	25	28		19	25	19		18	26	29		19	27	33		19	27	37		50
Chư Sê	20	24	72		20	27	23		22	25	20		19	25	18		19	27	30		20	27	35		20	27	33		50
Chư Puh	20	24	71		21	27	28		23	26	25		21	26	24		20	27	36		22	27	36		22	27	26		60

Địa điểm	Ngày 22/11/2025				Ngày 23/11/2025				Ngày 24/11/2025				Ngày 25/11/2025				Ngày 26/11/2025				Ngày 27/11/2025				Ngày 28/11/2025				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	18	24	70		20	26	70		19	25	84		18	25	21		19	26	26		21	26	33		21	26	26		60
An Khê	20	25	83		21	25	70		22	25	73		20	25	21		21	26	31		22	26	37		22	26	39		92
Đak Pơ	19	25	78		21	25	71		21	25	82		20	25	17		20	26	32		21	26	69		21	26	60		65
Kông Chro	20	25	82		22	26	82		22	25	76		21	25	15		21	27	36		22	27	25		22	27	35		50
Ayun Pa	23	25	70		23	30	77		23	28	81		23	29	28		22	28	36		23	29	29		23	29	37		83
Ia Pa	23	25	78		23	28	29		23	26	82		23	27	20		23	28	32		23	29	29		23	29	37		56
Phú Thiện	23	26	76		23	30	79		23	28	84		23	29	20		23	29	27		23	30	27		23	30	39		50
Phú Túc	22	25	83		23	28	72		23	29	70		23	29	29		23	29	38		23	30	72		23	30	73		86

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 19/11/2025.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lương Ngọc Lũy

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hảo
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chơ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsai, xã Uar